

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm
trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2025**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Quyết định số 1629/QĐ-TTg ngày 28/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống mại dâm giai đoạn 2021 - 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 264/TTr-SLĐTBXH ngày 12/11/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2025.

Điều 2. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Y tế, Văn hóa và Thể thao, Du lịch, Tư pháp, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành liên quan;
- Báo, Đài PT&TH Bình Định;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K20.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lâm Hải Giang

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2025

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2021
của UBND tỉnh Bình Định)*

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Thực hiện đồng bộ các biện pháp tuyên truyền, giáo dục, kinh tế - xã hội, hành chính, hình sự và các biện pháp khác trong phòng, chống tệ nạn mại dâm nhằm bảo vệ thuần phong mỹ tục và truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc; góp phần tăng cường trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ sức khỏe nhân dân, thúc đẩy tiến bộ xã hội;

- Lấy phòng ngừa là trọng tâm trong công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm; kết hợp phòng, chống tệ nạn mại dâm với phòng, chống tệ nạn ma túy và phòng, chống nhiễm HIV/AIDS;

- Phát huy tính chủ động, trách nhiệm của chính quyền, các tổ chức, đoàn thể ở cơ sở trong công tác phòng, chống mại dâm;

- Kế thừa, phát huy những kinh nghiệm hiệu quả trong công tác phòng, chống mại dâm từ những giai đoạn trước, đồng thời tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm của các tỉnh, thành phố khác đưa vào kế hoạch công tác phòng, chống mại dâm trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025.

2. Mục tiêu

Tăng cường phòng ngừa, ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn mại dâm; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, các tổ chức xã hội và cộng đồng trong công tác phòng, chống mại dâm; tăng cường khả năng tiếp cận, sử dụng các dịch vụ xã hội đề hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

II. CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ CỤ THỂ ĐẾN NĂM 2025

1. Nâng cao hiệu quả công tác truyền thông, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống mại dâm

a) Chỉ tiêu

- 100% số xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã) tổ chức được ít nhất một hình thức tuyên truyền về phòng ngừa mại dâm và được duy trì thường xuyên;

- Thông tin về phòng, chống mại dâm được đăng tải trên các báo, đài địa phương;

- Ít nhất 70% người lao động tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm; ít nhất 60% người lao động trong các khu công nghiệp; 90% học sinh, sinh viên các trường trung học phổ thông, cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp được tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật, cung cấp thông tin, kiến thức về phòng, chống tệ nạn mại dâm.

b) Nhiệm vụ

- Xây dựng và thực hiện các chiến lược truyền thông về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với công tác phòng, chống mại dâm; giảm kỳ thị, phân biệt đối xử của cộng đồng đối với người bán dâm;

- Tăng cường tuyên truyền phòng ngừa đến toàn xã hội, chú trọng ở các khu vực miền núi, địa phương có nhiều người di cư để hạn chế phát sinh mới số người tham gia mại dâm;

- Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, các tiêu phẩm, ký sự, bài viết và tăng thời lượng truyền thông về tình hình tệ nạn mại dâm, công tác phòng, chống mại dâm trên các phương tiện truyền thông, báo chí tại địa phương;

- Đổi mới cách thức, nội dung công tác truyền thông theo hướng sinh động để thu hút giới trẻ, thông qua ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông, qua mạng Internet và mạng xã hội; các hình thức truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, có tính tương tác cao tại các khu công nghiệp, trường học,....;

- Lồng ghép, thiết kế, phát triển các chương trình, tài liệu, công cụ truyền thông, tuyên truyền về phòng, chống mại dâm phù hợp với từng nhóm đối tượng, địa phương, cộng đồng, tập trung vào các đối tượng là thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên, người lao động trong các cơ sở kinh doanh, dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm, người lao động trong các khu công nghiệp về tác hại của tệ nạn mại dâm, pháp luật về phòng, chống mại dâm, hành vi tình dục lành mạnh, an toàn;

- Tổ chức biểu dương, tôn vinh, khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp cho công tác phòng, chống mại dâm theo quy định hiện hành.

2. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các hoạt động phòng ngừa mại dâm thông qua lồng ghép các chương trình có liên quan tại địa bàn cơ sở

a) Chỉ tiêu

100% UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động phòng, chống tệ nạn mại dâm; lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống tệ nạn mại dâm với việc thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình an sinh, trợ giúp xã hội, chương trình phòng, chống ma túy, chương trình phòng, chống HIV/AIDS.

b) Nhiệm vụ

- Tổ chức điều tra, khảo sát, rà soát, đánh giá, dự báo về nhu cầu của người bán dâm có khó khăn về tài chính, thanh niên chưa có việc làm, người lao động

trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, an sinh xã hội, bảo trợ xã hội tại địa phương để hướng mục tiêu của các chương trình đến các nhóm đối tượng này;

- Xây dựng các hoạt động lồng ghép cho nhóm phụ nữ có nhu cầu tìm kiếm việc làm trong các chương trình về dạy nghề, tìm việc làm, hỗ trợ vay vốn, giảm nghèo nhằm cung cấp cho họ các cơ hội lựa chọn công việc phù hợp;

- Xây dựng và tổ chức triển khai các kế hoạch lồng ghép việc thực hiện các chương trình an sinh xã hội, chương trình phòng, chống ma túy, phòng, chống HIV/AIDS tại địa phương với nhiệm vụ phòng, chống mại dâm.

3. Tăng cường thanh tra, kiểm tra; kịp thời phát hiện, xử lý các vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm; điều tra, truy tố các tội phạm liên quan đến mại dâm

a) Chỉ tiêu

- 100% tố giác, tin báo, khiếu nại hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm được tiếp nhận, xác minh, phân loại, xử lý kịp thời;

- Hằng năm, tăng 03 - 05% số tội phạm liên quan đến mại dâm được xử lý theo quy định của pháp luật, đặc biệt những địa bàn trọng điểm; tổ chức kiểm tra ít nhất 20% số cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm trên địa bàn; đến năm 2025, 100% các cơ sở được kiểm tra ít nhất một lần.

b) Nhiệm vụ

- Xây dựng cơ chế phối hợp, quy trình xử lý trong việc tiếp nhận thông tin, điều tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm giữa các cơ quan quản lý nhà nước liên quan theo hướng mỗi khâu có một đầu mối cụ thể chịu trách nhiệm; thiết lập cơ chế liên ngành trong việc thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm;

- Kiện toàn Đội kiểm tra liên ngành phòng, chống mại dâm (Đội kiểm tra 178) theo Nghị định số 178/2004/NĐ-CP ngày 15/10/2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả trong tổ chức và hoạt động;

- Kiểm tra, quản lý chặt chẽ điều kiện thành lập và hoạt động kinh doanh, dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm theo quy định của pháp luật nhằm phòng ngừa, phát hiện và ngăn chặn việc lợi dụng các hoạt động này để tổ chức hoạt động mại dâm;

- Tăng cường quản lý về an ninh, trật tự; tổ chức điều tra, khám phá các vụ án, triệt phá các tổ chức phạm tội liên quan đến mại dâm. Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động đấu tranh phòng, chống vi phạm hành chính, tội phạm liên quan đến mại dâm từ cơ sở; kịp thời truy tố các tội phạm liên quan đến mại dâm.

4. Xây dựng, triển khai các hoạt động can thiệp giảm tác hại, phòng ngừa lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS, phòng ngừa, giảm tình trạng bạo lực trên cơ sở giới trong phòng, chống mại dâm

a) Chỉ tiêu

- Xây dựng, triển khai thực hiện thí điểm ít nhất 01 mô hình về phòng ngừa mại dâm, hỗ trợ can thiệp giảm tác hại, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, đảm bảo quyền của người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ để phát sinh tệ nạn mại dâm, cung cấp dịch vụ hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm tại địa bàn cấp huyện;

- Ít nhất 60% người bán dâm có nhu cầu và đủ điều kiện được tiếp cận và sử dụng các dịch vụ hỗ trợ xã hội, hòa nhập cộng đồng.

b) Nhiệm vụ

- Thiết lập, duy trì và tăng cường sự tham gia của các nhóm đồng đẳng, nhóm tự lực, câu lạc bộ của người bán dâm trong việc giải quyết các vấn đề liên quan;

- Hình thành mạng lưới cơ sở cung cấp dịch vụ hỗ trợ giảm tác hại, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm có sự tham gia của các cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, chuyên gia và một số nhóm đồng đẳng, nhóm tự lực, câu lạc bộ của người bán dâm;

- Tăng cường hỗ trợ, đầu tư nguồn lực để cải tạo, mở rộng, nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị cho các cơ sở, mạng lưới cung cấp dịch vụ hỗ trợ về giáo dục nghề nghiệp, chăm sóc sức khỏe, phòng ngừa lây nhiễm các bệnh xã hội và HIV/AIDS, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

5. Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ trong thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm

a) Chỉ tiêu

- 100% đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã, các cơ quan, tổ chức có liên quan đến lĩnh vực phòng, chống mại dâm được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ về công tác phòng, chống mại dâm; thực hiện các can thiệp giảm tác hại, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới; hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

b) Nhiệm vụ

- Tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn, cập nhật kiến thức, công nghệ, kỹ năng tư vấn, hỗ trợ thực hiện công tác tuyên truyền và hướng dẫn cộng đồng về phòng, chống mại dâm;

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội các cấp, các ngành có liên quan; người trực tiếp tham gia cung cấp dịch vụ hỗ trợ xã hội cho người bán dâm hòa nhập cộng đồng; mạng lưới báo cáo viên, tuyên truyền viên, tình nguyện viên, cộng tác viên các cấp về công tác phòng, chống mại dâm.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm; tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh Bình Định đối với các sở, ngành và các địa phương trong việc triển khai công tác phòng, chống mại dâm theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện phải đưa công tác phòng, chống mại dâm là một trong các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; chỉ đạo thực hiện lồng ghép công tác phòng, chống mại dâm với các chương trình an sinh xã hội; phòng, chống HIV/AIDS; phòng, chống ma túy, phòng, chống mua bán người. Tập trung chỉ đạo thực hiện ở các khu vực trọng điểm; ưu tiên nguồn lực cho vùng sâu, vùng xa, khu vực biên giới.

3. Tăng cường công tác phối hợp liên ngành thông qua xây dựng, ký kết và thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp, duy trì cơ chế trao đổi thông tin, báo cáo, kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết giữa các sở, ngành và các địa phương về công tác phòng, chống mại dâm.

4. Duy trì chế độ kiểm tra, đánh giá, sơ kết, tổng kết ở các cấp nhằm rút kinh nghiệm trong việc chỉ đạo, điều hành và nhân rộng các mô hình, phương pháp, giải pháp có hiệu quả cao.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên tăng cường chỉ đạo, tổ chức các hoạt động giám sát việc thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm của các sở, ngành và chính quyền các cấp.

6. Tập trung kinh phí của Nhà nước để thực hiện các hoạt động trọng điểm, ưu tiên; huy động nguồn lực, sự tham gia của các cơ quan, tổ chức, cá nhân và cộng đồng vào các hoạt động phòng ngừa, hỗ trợ giảm tác hại, hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm.

7. Đẩy mạnh xã hội hóa; huy động các tổ chức xã hội, tổ chức dựa vào cộng đồng; Đội công tác xã hội tình nguyện; các câu lạc bộ, nhóm tự lực, nhóm đồng đẳng tham gia công tác hỗ trợ xã hội, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện công tác phòng, chống mại dâm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác, trong đó:

1. Kinh phí hỗ trợ từ ngân sách Trung ương chi cho các hoạt động như: Đào tạo, tập huấn, hội thảo, hội nghị, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, thí điểm các mô hình, can thiệp liên quan đến phòng, chống mại dâm, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng,...

2. Kinh phí từ ngân sách địa phương chi cho các hoạt động theo nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này căn cứ trên cơ sở nhu cầu, tình hình cụ thể của các sở, ngành, địa phương.

3. Kinh phí từ nguồn vốn viện trợ và nguồn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Là cơ quan Thường trực giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh Bình Định triển khai thực hiện Kế hoạch này;

- Chủ trì thiết kế, xây dựng các tài liệu, công cụ truyền thông về phòng, chống mại dâm; tổ chức đào tạo, tập huấn, trao đổi kinh nghiệm nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống tệ nạn xã hội các cấp, các ngành, các tổ chức có liên quan;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và các địa phương xây dựng và triển khai kế hoạch thông tin, truyền thông về phòng, chống mại dâm;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan kịp thời tham mưu kiện toàn Đội kiểm tra liên ngành phòng, chống mại dâm tỉnh để giúp cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trong việc chỉ đạo, phối hợp liên ngành thực hiện công tác phòng, chống mại dâm ở địa phương;

- Hướng dẫn, tổ chức triển khai các giải pháp phòng ngừa tệ nạn mại dâm; xây dựng, phối hợp triển khai thực hiện mô hình thí điểm về phòng ngừa mại dâm, hỗ trợ can thiệp giảm tác hại, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới, đảm bảo quyền của người lao động trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ để phát sinh tệ nạn mại dâm, cung cấp dịch vụ hỗ trợ hòa nhập cộng đồng đối với người bán dâm;

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tổ chức tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống mại dâm, lồng ghép trong các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp cho học sinh, sinh viên; tăng cường tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống đối với học sinh, sinh viên về phòng, chống mại dâm;

- Tổ chức các đoàn liên ngành kiểm tra, thanh tra đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm tại các địa phương, cơ sở kinh doanh dịch vụ có điều kiện dễ phát sinh tệ nạn mại dâm; thực hiện chế độ báo cáo, sơ kết, tổng kết, giám sát đánh giá công tác phòng, chống mại dâm theo các nội dung của Kế hoạch này, báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Sở Y tế

Chỉ đạo tăng cường công tác phối hợp với ngành Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai các biện pháp can thiệp, giảm tác hại về HIV/AIDS trong phòng, chống mại dâm; chỉ đạo ngành y tế các cấp thực hiện khám bệnh định kỳ đối với nhân viên của các cơ sở kinh doanh dịch vụ theo quy định.

3. Sở Tài chính

- Hàng năm, căn cứ tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí kinh phí để thực hiện kế hoạch theo phân cấp ngân sách hiện hành và đúng theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

- Hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định.

4. Sở Văn hóa và Thể thao

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan quản lý chặt chẽ các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa, thể thao, xử lý kịp thời việc lợi dụng để tổ chức các hành vi khiêu dâm, kích dục, mại dâm, lưu hành phổ biến và kinh doanh các sản phẩm văn hóa phẩm độc hại, đồi trụy; lồng ghép các nội dung tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống mại dâm với các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao; rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định về quản lý hoạt động văn hóa, thể thao công cộng và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao liên quan đến phòng, chống mại dâm; tăng cường phối hợp với các ngành liên quan trong thanh tra, kiểm tra việc triển khai các quy định của pháp luật về thực hiện các biện pháp can thiệp, giảm tác hại trong phòng, chống lây nhiễm HIV/AIDS tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa, thể thao.

5. Sở Du lịch

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan quản lý chặt chẽ các cơ sở kinh doanh hoạt động dịch vụ du lịch, lợi dụng du lịch để tổ chức hoạt động mại dâm.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các cơ quan báo, đài tuyên truyền các chủ trương, chính sách của pháp luật về phòng, chống mại dâm. Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các sở, ngành liên quan xây dựng kế hoạch thông tin, truyền thông về phòng, chống mại dâm trên các phương tiện thông tin đại chúng.

7. Sở Tư pháp

Chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống mại dâm; phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan trong việc nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các văn bản pháp luật về phòng, chống mại dâm trên địa bàn tỉnh.

8. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chỉ đạo các trường trung học phổ thông, cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp tổ chức tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống mại dâm, lồng ghép trong các hoạt động trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ cho học sinh, sinh viên; tăng cường tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống đối với học sinh, sinh viên về phòng, chống mại dâm.

9. Công an tỉnh

Chủ trì, rà soát, đề xuất, sửa đổi bổ sung các quy định về quản lý an ninh trật tự đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ để phát sinh tệ nạn mại dâm; chỉ đạo lực lượng công an các đơn vị, địa phương tăng cường đấu tranh, triệt phá ổ nhóm đường dây, tổ chức tội phạm liên quan đến mại dâm, đặc biệt chú trọng đến các loại tội phạm mua bán người vì mục đích mại dâm, mại dâm trẻ em.

10. Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, Báo Bình Định

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan thường xuyên đưa nội dung tuyên truyền phòng, chống mại dâm vào các chương trình thông tin, truyền thông; nâng cao chất lượng nội dung và tăng thời lượng các chương trình về phòng, chống mại dâm.

11. Các sở, ngành là thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh Bình Định

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch phòng, chống mại dâm theo chức năng, nhiệm vụ được giao và theo đặc thù của ngành, đơn vị mình; chủ động bố trí kinh phí cho công tác này.

12. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh và Tòa án nhân dân tỉnh:

Chỉ đạo, hướng dẫn Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân các huyện, thị xã, thành phố nâng cao năng lực cho lực lượng kiểm sát, thẩm phán trong việc thực thi pháp luật về điều tra, truy tố, xét xử các vụ án liên quan đến mại dâm; phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước về phòng, chống mại dâm cùng cấp thực hiện nhiệm vụ thống kê về truy tố, xét xử tội phạm liên quan đến mại dâm trên địa bàn; lồng ghép tuyên truyền pháp luật cho các đối tượng, đương sự đến làm việc tại đơn vị.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh

Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức thành viên, các hội viên, đoàn viên tham gia vận động, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về phòng, chống tệ nạn mại dâm.

14. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Trên cơ sở Kế hoạch chung của tỉnh, xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện 05 năm, hàng năm về phòng, chống mại dâm tại địa phương phù hợp với đặc điểm tình hình cụ thể của địa phương; lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống mại dâm trong việc thực hiện các chương trình, kế hoạch, dự án khác có liên quan ở địa phương như: An sinh xã hội, giảm nghèo; dạy nghề, tạo việc làm, phòng, chống ma túy, HIV/AIDS, phòng, chống mua bán người.

- Bố trí ngân sách và huy động các nguồn đóng góp hợp pháp khác để bảo đảm kinh phí thực hiện nhiệm vụ phòng, chống mại dâm; tổ chức đào tạo, bồi

dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống mại dâm và Đội kiểm tra liên ngành phòng, chống mại dâm cấp huyện.

VI. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo, thống kê định kỳ về công tác phòng, chống mại dâm. Báo cáo định kỳ (báo cáo quý I, 06 tháng, quý III và cả năm), báo cáo đột xuất và tổng kết 05 năm gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng, chống mại dâm trên địa bàn tỉnh Bình Định giai đoạn 2021 - 2025. Đề nghị các cơ quan liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (Cơ quan Thường trực) để hướng dẫn thực hiện hoặc tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.